

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 39

Phẩm 10: HÀNH TƯỚNG CỦA BÁT-NHÃ (2)

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng không, bất không của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế khổ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế khổ, thì chẳng phải tu hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế tập, diệt, đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành vô minh, hoặc tu hành về tướng của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của vô minh, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của vô minh, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của vô minh, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của vô minh, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của vô minh, hoặc tu hành về tướng không, bất không của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng không, bất không của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của vô minh, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của vô minh, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của vô minh, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa

lia của vô minh, hoặc tu hành về tướng xa lia, chẳng xa lia của vô minh, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lia, chẳng xa lia của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc tu hành về tướng xa lia, chẳng xa lia của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng không, bất không của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng không, bất không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lia, chẳng xa lia của bốn Tịch lự, hoặc tu hành về tướng xa lia, chẳng xa lia của bốn Tịch lự, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lia, chẳng xa lia của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc tu hành về tướng xa lia, chẳng xa lia của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc,

thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng không, bất không của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng không, bất không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-

nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Niệm trụ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Niệm trụ, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng không, bất không của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng không, bất không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái

tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Bồ thí ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng không, bất không của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng không, bất không của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của năm loại mắt,

hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của năm loại mắt, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của sáu phép thần thông, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sáu phép thần thông, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành tịnh, bất tịnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành không, bất không nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng không, bất không nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng không, bất không của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu

biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa nơi mười lực của Phật, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa nơi mười lực của Phật, thì chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát, không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc khởi lên ý nghĩ: “Ta tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa”, là đã có hành tướng sở đắc, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc khởi lên ý nghĩ: “Ta là Đại Bồ-tát”, là đã có hành tướng sở đắc, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc khởi lên ý nghĩ: “Vị kia tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa”, là đã có hành tướng sở đắc, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc khởi lên ý nghĩ: “Vị kia là Đại Bồ-tát”, là đã có hành tướng sở đắc, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc khởi lên ý nghĩ: “Tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, mới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa”, là đã có hành tướng sở đắc, chẳng phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát, khởi lên những ý nghĩ tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, nên biết đây gọi là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mà không có phương tiện thiện xảo.

Bấy giờ, Trưởng lão Thiện Hiện nói với Xá-lợi Tử:

–Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với sắc, trụ tướng thắng giải, liền đối với sắc khởi lên gia hạnh; hoặc đối với thọ, tướng, hành, thức, trụ tướng thắng giải, liền đối với thọ, tướng, hành, thức khởi lên gia hạnh. Vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và cái khổ của đời vị lai.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với nhãn xứ, trụ tướng thắng giải, liền đối với nhãn xứ khởi lên gia hạnh; hoặc đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, trụ tướng thắng giải, liền đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với sắc xứ, trụ tướng thắng giải, liền đối với sắc xứ khởi lên gia hạnh; hoặc đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, trụ tướng thắng giải, liền đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và cái khổ của đời vị lai.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và

nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ; hoặc đối với ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, trụ tướng thắng giải, liền đối với ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với địa giới, trụ tướng thắng giải, liền đối với địa giới khởi lên gia hạnh; hoặc đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới, trụ tướng thắng giải, liền đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với Thánh đế khổ, trụ tướng thắng giải, liền đối với Thánh đế khổ khởi lên gia hạnh; hoặc đối với Thánh đế tập, diệt, đạo, trụ tướng thắng giải, liền đối với Thánh đế tập, diệt, đạo khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với vô minh, trụ tướng thắng giải, liền đối với vô minh khởi lên gia hạnh; hoặc đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, trụ tướng thắng giải, liền đối với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với bốn Tịch lự, trụ tướng thắng giải, liền đối với bốn Tịch lự khởi lên gia hạnh; hoặc đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, trụ tướng thắng giải, liền đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với bốn Niệm trụ, trụ tướng thắng giải, liền đối với bốn Niệm trụ khởi lên gia hạnh; hoặc đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, trụ tướng thắng giải, liền đối với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa,

hoặc đối với Bồ thí ba-la-mật-đa, trụ tướng thắng giải, liền đối với Bồ thí ba-la-mật-đa khởi lên gia hạnh; hoặc đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, trụ tướng thắng giải, liền đối với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với năm loại mắt, trụ tướng thắng giải, liền đối với năm loại mắt khởi lên gia hạnh; hoặc đối với sáu phép thần thông, trụ tướng thắng giải, liền đối với sáu phép thần thông khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với mười lực của Phật, trụ tướng thắng giải, liền đối với mười lực của Phật khởi lên gia hạnh; hoặc đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trụ tướng thắng giải, liền đối với bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc đối với Thanh văn và đối với pháp Thanh văn, trụ tướng thắng giải, liền đối với Thanh văn và pháp của Thanh văn khởi lên gia hạnh; hoặc đối với Độc giác, Bồ-tát, Như Lai và pháp của các bậc này, trụ tướng thắng giải, liền đối với Độc giác, Bồ-tát, Như Lai và pháp của các bậc này khởi lên gia hạnh; vì do gia hạnh, nên không thể giải thoát sinh, lão, bệnh, tử và tương lai sẽ chịu khổ.

Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát như vậy, còn chẳng thể chứng được Niết-bàn của Thanh văn, Độc giác, mà chứng được quả vị Giác ngộ cao tột là điều không có.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khởi lên các sự tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, nên biết đây là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không có phương tiện thiện xảo.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Vì sao biết các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo?

Thiện Hiện đáp:

–Nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành sắc, chẳng tu hành tướng của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành tướng của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của sắc, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của sắc, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của sắc, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành

cái tịnh, bất tịnh của sắc, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất không của sắc, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất không của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của sắc, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của sắc, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của sắc, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì sắc và tánh của sắc là không, thọ, tướng, hành, thức và tánh của thọ, tướng, hành, thức là không. Xá-lợi Tử, sắc ấy chẳng phải sắc; không là sắc; không chẳng phải sắc; sắc chẳng lìa không; không chẳng lìa sắc; sắc tức là không; không tức là sắc; thọ, tướng, hành, thức cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành nhãn xứ, chẳng tu hành tướng của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất không của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất

không của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn xứ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì nhãn xứ và tánh của nhãn xứ là không, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ và tánh của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ là không. Xá-lợi Tử, nhãn xứ ấy chẳng phải nhãn xứ; không là nhãn xứ; không chẳng phải nhãn xứ; nhãn xứ chẳng lìa không; không chẳng lìa nhãn xứ; nhãn xứ tức là không; không tức là nhãn xứ; nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành sắc xứ, chẳng tu hành tướng của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất không của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của sắc xứ, chẳng tu hành cái

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng vô tướng, hữu tướng của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của sắc xứ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì sắc xứ và tánh của sắc xứ là không, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Xá-lợi Tử, sắc xứ ấy chẳng phải sắc xứ; không là sắc xứ; không chẳng phải sắc xứ; sắc xứ chẳng là không; không chẳng là sắc xứ; sắc xứ tức là không; không tức là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lại như vậy.

